|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

1. **TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1**. **Nhận định nào sau đây em thấy không đúng?** ***Dế Mèn phiêu lưu kí là ……….***

A. Truyện viết cho thiếu nhi C. Truyện mượn loài vật để chế giễu loài người

B. Truyện viết về loài vật D. Truyện kể về những cuộc phiêu lưu của Dế Mèn

**Câu 2**. **Đoạn trích *Bài học đường đời đầu tiên*” không có những đặc sắc nghệ thuật gì ?**

A. Nghệ thuật miêu tả B. Nghệ thuật kể chuyện

C. Nghệ thuật sử dụng từ ngữ D. Nghệ thuật tả người.

**Câu 3**.**Vì sao nói: những con vật trong đoạn trích “*Bài học đường đời đầu tiên*” được miêu tả bằng nghệ thuật nhân hoá ?**

A. Chúng vốn là những con người đội lốt vật

B. Chúng được miêu tả thực như chúng vốn thế

C. Chúng được gán cho những nét tâm lí, tính cách, tư duy và quan hệ như của con người

D. Chúng là những biểu tượng của đạo đức

**Câu 4. Nhận xét nào đúng nhất với văn bản “*Sông nước Cà Mau*”?**

A. Kể chuyện về cuộc sống của gia đình chú bé An ở vùng cực nam Nam Bộ

B. Thể hiện cảm xúc của Đoàn Giỏi về cuộc sống của người dân ở vùng cực nam Nam Bộ

C. Vẻ đẹp hoang dã hùng vĩ, độc đáo của cảnh quan và cuộc sống ở vùng cực nam Tổ quốc

D. Bàn luận của tác giả Đoàn Giỏi về cuộc sống của người dân ở vùng cực nam Tổ quốc

**Câu 5.Trong văn bản “*Sông nước Cà Mau*” kênh có rất nhiều con vật đen như hạt vừng, bay theo thuyền như đám mây nhỏ được gọi tên là gì ?**

A. Kênh Ba Khía B. Sông Năm Căn C. Cửa Lớn D. Kênh Bọ Mắt

**Câu 6.**  **Nhân vật chính trong đoạn trích “Vượt thác” (Võ Quảng) là nhân vật nào?**

A. Dượng Hương Thư B. Cục C. Cục và Cù Lao D. Dương Hương Thư và Cù Lao

**Câu 7. Qua văn bản “Vượt thác”, nhà văn Võ Quảng muốn làm nổi bật điều gì?**

A. Cảnh vượt thác vô cùng nguy hiểm của dượng Hương Thư và những người ở trên thuyền;

B. Vẻ đẹp của thiên nhiên hai bên sông Thu Bồn vô cùng thơ mộng;

C. Vẻ đẹp hùng dũng và sức mạnh của con người lao động chinh phục thiên nhiên;

D. Cảnh dòng sông Thu Bồn theo hành trình của con thuyền qua những vùng địa hình khác nhau

**Câu 8**. **“*Càng về ngược, vườn tược càng um tùm. Dọc sông những chòm cổ thụ dáng đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước. Núi cao như đột ngột hiện ra chắn ngang trước mặt. Đã đến phường Rạnh. Thuyền chuẩn bị vượt nhiều thác nước*”. Cảnh trong đoạn văn trên được miêu tả theo trình tự nào?**

A. Theo hành trình của con thuyền B. Từ thấp đến cao

C. Từ trên xuống dưới D. Từ xa đến gần

**Câu 9.** **Nối các phó từ (cột A) phù hợp với ý nghĩa, chức năng (cột B)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| 1. Cũng, vẫn, cứ,… | (a) Chỉ quan hệ thời gian |
| 2. không, chưa, chẳng,… | (b) Chỉ mức độ |
| 3. đã, đang, sẽ,…. | (c) Chỉ sự tiếp diễn tương tự |
| 4. rất, khá, hơi, lắm | (d) Chỉ sự phủ định. |

**Câu 10. Phó từ trong câu: “*Nó đang lầm lũi bước qua đống tro tàn trong trận cháy hôm qua, nhặt nhạnh chút gì đó còn sót lại cho bữa tối*” là gì?**

A. Đang B. Bữa tối C. Tro tàn D. Đó

**Câu 11.** **Trong văn miêu tả, năng lực nào của người viết, người nói thường được bộc lộ rõ nhất?**

A. Năng lực liên tưởng, tưởng tượng B. Năng lực quan sát

C. Năng lực hình dung, tưởng tượng D. Năng lực đánh giá, nhận xét

**Câu 12. “*Gọi là kênh Bọ Mắt vì ở đó tụ tập không biết cơ man nào là bọ mắt, đen như hạt vừng, chúng cứ bay theo thuyền từng bầy như những đám mây nhỏ, ta bị nó đốt vào da thịt chỗ nào là chỗ đó ngứa ngáy, nổi mẩn đỏ tấy lên*.” Câu văn trên sử dụng mấy phép so sánh?**

A. Hai B. Ba C. Bốn D. Năm

**Câu 13. Biện pháp so sánh trong câu “*Dòng sông Năm Căn mênh mông, nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng*” có tác dụng gì?**

A. Người đọc dễ tưởng tượng ra khung cảnh dòng sông Năm Căn mênh mông sóng nước

B. Khiến câu văn trở nên sinh động hơn, người đọc dễ tưởng tượng ra khung cảnh tự nhiên

C. Giúp nhà văn thêm gần gũi với độc giả

D. Câu văn trở nên giàu hình ảnh hơn

**Câu 14. Khi viết một đoạn văn tả cảnh thiên nhiên mùa đông, em sẽ không lựa chọn chi tiết nào sau đây?**

A. Đêm dài, ngày ngắn B. Bầu trời có màu xám

C. Cây cối trụi lá, khẳng khiu D. Nắng vàng gay gắt rọi xuống mọi nẻo đường

**II. TỰ LUẬN**

# Câu 1: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

#  *“Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm. Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một chàng dế thanh niên cường tráng. Đôi càng tôi mẫm bóng. Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứ cứng dần và nhọn hoắt. Thỉnh thoảng, muốn thử sự lợi hại của những chiếc vuốt, tôi co cẳng lên, đạp phanh phách vào các ngọn cỏ. Những ngọn cỏ gãy rạp, y như có nhát dao vừa lia qua. Đôi cánh tôi, trước kia ngắn hủn hoẳn, bây giờ thành cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi. Mỗi khi tôi vũ lên, đã nghe tiếng phành phạch giòn giã. Lúc tôi đi bách bộ thì cả người tôi rung rinh một màu nâu bóng mỡ soi gương được và rất ưa nhìn. Đầu tôi to ra và nổi từng tảng, rất bướng. Hai cái răng đen nhánh lúc nào cũng nhai ngoàm ngoạp như hai lưỡi liềm máy làm việc. Sợi râu tôi dài và uốn cong một vẻ rất đỗi hùng dũng. Tôi lấy làm hãnh diện với bà con về cặp râu ấy lắm. Cứ chốc chốc tôi lại trịnh trọng và khoan thai đưa cả hai chân lên vuốt râu.”*

# (Ngữ văn 6, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam)

# a. Đoạn trích trên thuộc văn bản nào? Của ai? Nêu xuất xứ của văn bản chứa đoạn trích trên.

# b. Khái quát nội dung của đoạn trích trên bằng một câu văn có đầy đủ chủ ngữ, vị ngữ.

# c. Chỉ ra các phép so sánh có trong đoạn văn trên.

# d. Từ việc đọc hiểu văn bản chứa đoạn trích trên và qua nhân vật Dế Mèn, em rút ra được bài học gì?

# Câu 2: Viết đoạn văn (7-12 câu) tả cảnh mặt trời mọc trên biển, có sử dụng 3 phó từ, 2 phép so sánh.

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN GDCD 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**A.TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:**  Công ước Liên hợp quốc là luật quốc tế về quyền trẻ em đúng hay sai?

 A.Đúng. B.Sai

**Câu 2:**  Việc làm nào sau đây là việc làm thực hiện quyền trẻ em?

 A.Lợi dụng trẻ em để buôn bán ma túy;

 B.Tổ chức trại hè cho trẻ em;

 C.Cha mẹ li hôn, không ai chăm sóc con cái;

 D.Bắt trẻ em làm việc nặng quá sức;

**Câu 3:**  Ở trường em được tham gia luyện tập các tiết mục văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn cùng các bạn. Hoạt động đó nói đến nhóm quyền nào ?

 A. Nhóm quyền phát triển. B. Nhóm quyền sống còn.

 C. Nhóm quyền bảo vệ. D. Nhóm quyền tham gia.

**Câu 4:** Quyền cơ bản của trẻ em bao gồm các nhóm quyền nào?

 A. Nhóm quyền: sống còn, bảo vệ, phát triển và tham gia.

 B. Nhóm quyền : sống còn, học tập, phát triển và vui chơi.

 C. Nhóm quyền : sống còn, bảo vệ, vui chơi và phát triển.

 D. Nhóm quyền : sống còn, vui chơi, giải trí và phát triển.

**Câu 5:**  Việc làm nào sau đây là vệc làm không đúng với quyền trẻ em?

 A.Tổ chức việc làm cho trẻ có khó khăn.

 B.Dạy học ở lớp học tình thương cho trẻ.

 C.Tổ chức tiêm phòng dịch cho trẻ.

 D.Bắt trẻ em làm việc nặng quá sức.

**Câu 6**: Tại buổi sinh hoạt lớp, em đứng lên phát biểu quan điểm của mình về việc tổ chức sinh nhật cho các bạn trong lớp theo sự đề xuất của cô giáo chủ nhiệm. Trong tình huống này em đã sử dụng nhóm quyền nào?

1. Nhóm quyền phát triển. B. Nhóm quyền sống còn.

C.Nhóm quyền bảo vệ. D. Nhóm quyền tham gia.

**Câu 7 :** Em đồng tình hoặc không đồng tình với ý kiến nào dưới đây với việc làm thực hiện quyền trẻ em, và vi phạm quyền trẻ em. ( Đánh dấu X vào ô chọn)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Đồng tình** | **Không đồng tình** |
| 1. Tổ chức việc làm cho trẻ có khó khăn.
 |  |  |
| 1. Cha mẹ li hôn, không ai chăm sóc con cái
 |  |  |
| 1. Dạy học ở lớp học tình thương cho trẻ.
 |  |  |
| 1. Bắt trẻ em làm việc nặng quá sức.
 |  |  |
| 1. Tổ chức tiêm phòng dịch cho trẻ.
 |  |  |
| 1. Đánh đập trẻ em.
 |  |  |
| 1. Tổ chức trại hè cho trẻ em.
 |  |  |
| 1. Lôi kéo trẻ em vào con đường nghiện hút.
 |  |  |

**Câu 8:** Điền từ thích hợp vào dấu chấm (…):

 Quyền …….. là những quyền nhằm ………trẻ em khỏi mọi hình thức phân biệt đối xử, bị bỏ rơi, bị bóc lột và xâm hại.

A. Giữ gìn. B. Chăm sóc. C. Bảo vệ.

**B.TỰ LUẬN**

**Câu 1**: Hãy kể tên những tổ chức chăm sóc, giúp đỡ trẻ em bị thiệt thòi mà em biết. Những hoạt động đó có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của trẻ em?

**Câu2:**  Bố mẹ Quân vì sợ con mình bị ảnh hưởng những thói hư tật xấu ngoài xã hội nên không cho Quân giao tiếp với ai. Sinh nhật bạn học cùng lớp, bố mẹ cũng không cho Quân đi dự. Quân rất buồn và giận cha mẹ. Nếu em là Quân, em sẽ làm gì ?

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ANH VĂN 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**I/ Choose the best answer to complete the following sentences:**

1. Mai is \_\_\_ the phone, chatting\_\_\_ friends.

A.on – to B.on – on C. to – with D. on - at

2. The film is very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ , and we can’t see all of it.

 A. exciting B.boring C.wonderful D.interesting

3. Daisy is very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to take the test. She is a good student.

 A. kind B. friendly C. confident D. shy

4. A \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ is a place where we can buy medicines, soaps and make-up.

 A. grocer’s B. chemist’s C. temple D. park

5. Life in the city is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ than life in the country.

 A. noisier B. noisyer C. more noisy D. noisy

6. Kien often \_\_\_\_\_\_\_\_ his bike to visit his hometown.

 A. drives B. flies C. rides D. goes

7. Phuong is very good \_\_\_\_\_\_\_\_ English and History, but she doesn’t like Maths much.

 A. with B. for C. to D. At

8. We live in a town house, but our grandparents live in a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ house.

 A. villa B. country C. apartment D. city

9. Listen!\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ to your mother?

 A. Who is talk B. Who talks

C. Who is talking D. Who is talking to

 10. The children look very\_\_\_\_\_\_\_\_ while playing games during break time.

 A. excited B. more excited C. excite D. exciting

11. Her sister has an\_\_\_\_\_\_\_\_ face and long black \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 A. oval/hairs B. long/hairs C. round/hair D. oval/hair

12. London, the capital city of England, is a city with many old buildings, and

 beautiful parks.

A.history B.historic C.largest D.larger

13.Creative students \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ drawings and paintings in the art club.

 A. play B. have C. do D. go

14. The rooms are named \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ different animals.

 A. with B. at C. to D. after

15. My house is rather far from my school, so it’s a bit \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

 A. convenient B. comfortable C. inconvenient D. near

 **II/ Complete each sentence so that it means the same as the sentence above.**

1. The big television is more expensive than the small one.

-> The small television \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

2. I don’t have a bookshelf in my room.

-> There \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN CÔNG NGHỆ 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**A.TRẮC NGHIỆM**

***I. Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu em cho là đúng nhất :***

**Câu 1.**Để may đồng phục cho học sinh, người ta thường dùng loại vải sợi nào

 A. Vải sợi tổng hợp B. Vải sợi nhân tạo

 C. Vải sợi tơ tằm D. Vải sợi pha

**Câu 2**.Trang phục đẹp là trang phục:

A.Phải phù hợp về vóc dáng B.Phải phù hợp với môi trường và công việc

D.Phải phù hợp với lứa tuổi D.Cả 3 câu trên đều đúng

**Câu 3**.Vải sợi thiên nhiên có tính chất:

A.Mặc bí, không thấm mồ hôi, dễ bị nhàu B.Mặc thoáng, thấm mồ hôi, ít nhàu

C.Mặc thoáng, thấm mồ hôi, dễ bị nhàu D.Cả 3 câu trên đều sai

**Câu 4**.Nhà ở có vai trò như thế nào đối với đời sống con người:

A.Là nơi trú ngụ của con người, đáp ứng các giá trị vật chất cho con người

B. Là nơi trú ngụ của con người, đáp ứng các giá trị tinh thần cho con người

C.Là nơi bảo vệ con người tránh các tác hại xấu từ thiên nhiên và xã hội

D.Cả 3 câu trên đều đúng

**Câu 5.** Người ốm nên mặc trang phục:

A.Trang phục có hoa văn to, màu sắc tối, may sát người

B.Trang phục có hoa văn to, sọc ngang, màu sắc sáng, may rộng rãi

C.Trang phục có màu sắc tối, hoa văn to, may rộng

D.Trang phục có màu sắc tối, may rộng rãi

**Câu 6.**Muốn trang phục luôn bền đẹp, ta cần:

A. Giặt trang phục sau khi mặc B.Không nên mặc trang phục đó thường xuyên

C.Đem cất nơi kín đáo, ít bụi bậm D.Giặt phơi và đem cất nơi kín đáo

**Câu 7**.Giữ gìn nhà ở sạch sẽ, ngăn nắp giúp ta:

A.Đảm bảo được sức khỏe của các thành viên trong gia đình

B.Dễ tìm kiếm vật dụng khi cần đến

C.Cả 2 câu trên đều đúng D.Cả 2 câu trên đều sai

**Câu 8.**Trang phục có chức năng

A.Che khuất cho cơ thể

B.Làm đẹp cho con người trong mọi hoàn cảnh

C.Bảo vệ con người tránh các tác hại từ môi trường

D.Tất cả các câu trên đều đúng

**Câu 9.**Hoa giấy, hoa tigôn, hoa hoàng anh .... là các loại cây:

A.Chỉ có lá B.Cho dây leo, bóng mát

C.Cây chỉ có hoa D.Cả 3 câu trên đều sai

**Câu 10**.Bếp ăn thường được đặt ở nơi:

A.Có nhiều ánh sáng B.Sạch sẽ, thoáng mát

C.Có nhiều nước D.Cả 3 câu trên đều đúng

**Câu 11**.Là thành viên trong gia đình, chúng ta cần:

A.Luôn giữ nhà ở sạch sẽ, sắp xếp đồ đạt ngăn nắp

B.Lau chùi thường xuyên các vật dụng trong nhà tránh bụi bám

C.Cả 2 câu trên đều sai D.Cả 2 câu trên đều đúng

***II.Hãy chọn nội dung cột A nối với nội dung cột B sao cho đúng nghĩa***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CỘT A | CỘT B | KẾT QUẢ(A+B) |
| 1.Tranh ảnh | a.Tăng thêm nguồn thu nhập cho gia đình | 1+………… |
| 2.Cây cảnh và hoa | b.Bàn ủi, bàn để ủi, bình phun nước | 2+………… |
| 3.Dụng cụ ủi | c.Công việc của các thành viên trong gia đình | 3+………… |
| 4.Giữ gìn nhà ở sạch sẽ | d.Làm sạch không khí, cho con người thêm yêu thiên nhiên | 4+…………. |
|  | e.Trang trí nhà ở |  |

**B.TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** Nêu nguồn gốc và tính chất của vải sợi hóa học ?

**Câu 2**: Trình bày chuẩn bị và quy trình thực hiện cắm hoa ?

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TIN HỌC 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**I. TRẮC NGHIỆM: Chọn một câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1:** Để soạn thảo văn bản hiển thị được chữ Việt, ta cần phải:

**A.** Dùng bàn phím có chữ Việt

**B.** Dùng phần mềm hỗ trợ gõ chữ Việt

**C.** Cài đặt vào máy tính phông chữ tiếng Việt

**D.** Cả A và C đúng

**Câu 2:** Khi con trỏ soạn thảo đang đứng ở giữa dòng, muốn đưa về đầu dòng, ta nhấn phím:

**A.** End **B.** Page Down **C.** Page Up **D.** Home

**Câu 3:** Để di chuyển con trỏ soạn thảo ta nhấn phím nào trên bàn phím:

**A.** Nhấn phím🡨,🡪,🡩,🡫.

**B.** Nhấn **Home**

**C.** Nhấn phím **End**

**D.** Tất cả các đáp án trên

**Câu 4:** Máy tính xác định câu: “Việt Nam chiến thắng đại dịch!” gồm bao nhiêu từ ?

A. 4 từ B. 5 từ C. 6 từ D. 7 từ

**Câu 5:** Để có chữ ***Nhà trường*** theo kiểu VNI ta cần gõ:

A. Nhaf truongf B. Nha2 tru7o7ng2

C. Nhaf tru7o7ng2 D. Tất cả đáp án trên

**Câu 6:** Chọn câu gõ đúng quy tắc gõ văn bản trong Word.

**A.** Trời nắng, ánh mặt trời rực rỡ. **B.** Trời nắng ,ánh mặt trời rực rỡ.

**C.** Cả A và B đều sai. **D.** Cả A và B đều đúng.

**Câu 7:** Để phân cách giữa các thì nhấn phím:

**A.** Backspace **B.** End **C.** Home **D.** Delete

**Câu 8:** Các thành phần cơ bản của văn bản trong Word gồm:

A. Từ, câu, đoạn văn B. Đoạn

C. Kí tự, từ, dòng, câu, đoạn         D. Trang văn bản

**Câu 9:** Để gõ dấu ***huyền, sắc, nặng, hỏi, ngã*** theo kiểu VNI tương ứng với những phím nào?

A. 1, 2, 3, 4, 5 B. 5, 4, 3, 2, 1

C. 1, 2, 5, 3, 4 D. 2, 1, 5, 3, 4

**Câu 10:** Khi gõ nội dung văn bản, nếu muốn xuống dòng em phải:

A. Nhấn phím **Enter** B. Gõ dấu chấm câu

C. Nhấn phím **End** D. Nhấn phím **Home**

**Câu 11:** Câu nào đặt dấu ( ) đúng quy tắc:

A. Nước Việt Nam(thủ đô là Hà Nội)

B. Nước Việt Nam ( thủ đô là Hà Nội)

C. Nước Việt Nam (thủ đô là Hà Nội )

D. Nước Việt Nam (thủ đô là Hà Nội)

**Câu 12: *C****on trỏ soạn thảo* văn bản là:

A. Là một vạch đứng nhấp nháy trên màn hình

B. Cho biết vị trí xuất hiện của ký tự được gõ vào

C. Cả A và B

D. Có dạng chữ I in hoa hoặc hình mũi tên

**Câu 13:** Phần mềm gõ chữ Việt đang được sử dụng phổ biến là:

A. VNI-Times     B. Unikey     C. VnTime     D. Time New Roman

**Câu 14:** Hai kiểu gõ chữ Việt phổ biến nhất hiện nay là:

A. VNI và TELEX B. TELEX và Unikey

C. VNI và Vietkey D. Tất cả đều sai

**Câu 15:** Chọn câu sai:

A. Giữa các từ chỉ dùng một kí tự trống để phân cách

B. Khi gõ nội dung văn bản, máy tính tự động xuống dòng dưới khi con trỏ soạn thảo đã tới lề phải

C. Nhấn phím Spacebar để kết thúc một đoạn văn bản, chuyển sang đoạn văn bản mới.

D. Có nhiều phông chữ khác nhau dùng để hiển thị và in chữ Tiếng Việt

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Hãy trình bày về các thành phần của văn bản trong Word?

**Câu 2:** Tìm lỗi của đoạn văn bản sau?

Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh
Thân gầy guộc , lá mong manh
Mà sao nên lũy nên thành tre ơi ?
Ở đâu tre củũng xanh tươi
Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu!
 ( *Theo Nguyễn Duy*)

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TOÁN 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**TRẮC NGHIỆM: *Chọn phương án đúng nhất***

**Câu 1:** Tập hợp  có số phần tử là:

 A. 2 B. 3 C. 4 D. Ø

**Câu 2**: Phân tích 120 ra thừa số nguyên tố ta được kết quả:

1. 2.3.4.5 B. 4.5.6 C. 22.5.6 D. 23.3.5

**Câu 3:** Giá trị của luỹ thừa 43 bằng:

A. 4 B. 12 C. 7 D. 64

**Câu 4:** Kết quả tính đúng của 72.77 bằng :

A. 714 B. 79 C. 499 D. 4914

**Câu 5:** Số liền sau của số – 10 là:

 A. 10 B. – 11 C. – 9 D. 9

**Câu 6**: Kết quả của phép tính:  bằng:

 A. -21 B. 75 C. 21 D. -75

 **Câu 7**: BCNN (15, 45) là:

 A. 5 B. 45 C. 15 D. 24

**Câu 8:** Trong các số -1 ; -100 ; -12 ; -248 số nào lớn nhất ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. -1 | B. -100  | C. -12 | D. -248 |

**Câu 9:** Số đối của 6 là :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 6 | B. -6 | C. 0 | D. 16 |

**Câu 10:** Biết  thì a bằng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. a = 12 ; a = -2 | B. a = 12 ; a = -2 | C. a = 2 ; a = -12 | D. a = 12 ; a = -12 |

**Câu 11:** Hai tia đối nhau là:

|  |
| --- |
| A. Hai tia chung gốc |
| B. Hai tia tạo thành một đường thẳng |
| C. Hai tia chung gốc và tia này nằm trên tia kia |
| D. Hai tia chung gốc và tạo thành một đường thẳng |

**Câu 12:** Cho ba điểm A, B, C thẳng hàng theo thứ tự đó, khẳng định nào sau đây là **đúng** ?

|  |
| --- |
| A. Hai tia CA và AC trùng nhau |
| B. Hai tia AB và CB trùng nhau |
| C. Hai tia AB và AC trùng nhau |
| D. Hai tia BC và AC trùng nhau |

**Câu 13:** Trên tia Ox lấy hai điểm M, N sao cho OM = 2cm , ON = 6cm. Điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?

|  |
| --- |
| A. Điểm O nằm giữa hai điểm M và N |
| B. Điểm M nằm giữa hai điểm O và N |
| C. Điểm N nằm giữa hai điểm M và O |
| D. Một đáp án khác  |

**Câu 14**: Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB nếu:

 A.*MA=MB*  B.*AM+MB=AB* C. D.Đáp án khác

**Câu 15**: Cho hình vẽ bên. Hai tia OM và Mx là hai tia: 

A/ Đối nhau B/ Trùng nhau C/ Phân biệt D/ Chung gốc

**TỰ LUẬN:**

**Câu16:** Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có):

1. 7.52 + 24 : 8
2. 73.12+12.27
3. (| - 64 | - 33. 2) : 5
4. 126-(-6)+7-132
5. -515-[72+(-515)+(-32)]

**Câu17:** Tìm số nguyên x biết:

a) 2 x – 24 = 76

b) 24-x=-16+35

c) 2.x3=54

d) -13.x-19=20

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÝ 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**I.Trắc nghiệm:**

***Hãy chọn đáp án em cho là đúng nhất***

**Câu 1**. Độ dày từ 5 đến 70 km là của:

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Lớp vỏ Trái Đất C. Lõi Trái Đất | B. Lớp trung gianD. Lớp vỏ Trái Đất và lõi. |

**Câu 2**. Trái Đất tự quay quanh trục theo hướng ?

|  |  |
| --- | --- |
|  A.Đông Nam C. Bắc Nam. | B. Tây Bắc.D. Từ Tây sang Đông. |

**Câu 3** Thời gian Trái Đất chuyển động một vòng trên quỹ đạo là ?

|  |  |
| --- | --- |
|  A. 365 ngày 6 giờ  C. 365 ngày 2 giờ  | B. 365 ngày 1 giờ.D. 365 ngày 4 giờ. |

**Câu 4**: Núi lửa và động đất đều do:

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Ngoại lực  C. Mặt Trời | B. Mặt Trăng.D. Nội lực. |

**Câu 5** : Núi lửa là hình thức :

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Phun trào mắc ma . C. Sóng thần. | B. Các lớp đất đá bị rung chuyển. D. Nước mặn. |

**Câu 6**: Vỏ Trái Đất bao gồm mấy địa mảng chính;

|  |  |
| --- | --- |
|  A. 7 mảng. C. 9 mảng.  | B.8 mảngD. 10 mảng. |

**Câu 7**: Các hiện tượng nào dưới đây không phải do nội lực tạo nên

|  |  |
| --- | --- |
|  A. Uốn nếp, đứt gãy. C. Xâm thực. | B. Núi lửa.D. Đông đất. |

**Câu 8**:Thời gian Trái Đất tự quay một vòng quanh trục là :

|  |  |
| --- | --- |
|  A. 24 giờ. C. 22 giờ. | B. 23 giờD. 21 giờ. |

**Câu 9** :Núi trẻ là núi có đặc điểm:

 A. Đình tròn, sườn dốc B. Đỉnh tròn, sườn thoải.

 C. Đỉnh nhọn ,sườn dốc C. Đỉnh nhọn, sườn thoải.

**Câu 10**:Động Phong Nha là hang động đá vôi nổi tiếng ở tỉnh :

 A.Thanh Hóa B. Nghệ An.

 C. Hà Tĩnh D. Quảng Bình.

**Câu 11**.Núi già thường có đỉnh:

 A. Bằng phẳng B. Nhọn

 C. Cao D.Tròn.

**Câu 12**.Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo một quỹ đạo có hình:

 A.Tam giác B.Hình chữ nhật.

 C. Elíp gần tròn. D. Hình vuông.

**Câu 13**.Trái Đất cùng một lúc thực hiện mấy chuyển động?

 A.1 B.2 C.3 D.4

**Câu 14**.Trên Trái Đất, lục địa lớn nhất là:

1. Lục địa Nam Mĩ C. Lục địa Á - Âu
2. Lục Địa Bắc Mĩ D. Lục địa Phi

**Câu 15**: Đại dương nhỏ nhất là đại dương nào:

 A. Bắc Băng Dương B. Thái Bình Dương

 C. Đại Tây Dương D. Ấn Độ Dương

**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Núi là gì ? Nêu đặc điểm của núi

Câu 2. Nêu các đặc điểm của lớp vỏ Trái Đất ?

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN VẠT LÝ 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

 **Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm: Hãy chọn đáp án em cho là đúng nhất**

 Câu 1: Trường hợp nào sau đâyngười ta dùng nguyên tắc đòn bẩy?

1. Dắt xe lên nhà cao hơn đường
2. Kéo vật liệu xây dựng lên cao
3. Dùng kéo để cắt giấy
4. Đẩy thùng hàng lên xe thông qua tấm ván

 Câu 2: Muốn bẩy một vật nặng 2000N bằng một lực 500N thì phải dùng đòn bẩy có:

1. O2O = O1O C. O2O > 4 O1O
2. O1O > 4 O2O D. 4 O1O > O2O > 2 O1O

Câu 3: Trong trò chơi trượt tuyết đổ bộ dốc, vận động viên trượt trên:

1. Mặt phẳng ngang
2. Mặt phẳng nghiêng
3. Đường bằng phẳng
4. Đường ghồ ghề

Câu 4: Những loại máy móc, dụng cụ nào sau đây sử dụng nguyên lý của máy cơ đơn giản:

1. Xe đạp
2. Xe gắn máy
3. Máy bơm nước
4. Cần cẩu

Câu 5: Tình huống nào sau đây, người tham gia mới thực sự sử dụng nguyên tắc của đòn bẩy

1. Hai người chơi bập bênh
2. Vận động viên nhảy sào
3. Vận động viên nhảy xa
4. Vận động viên chơi golf

Câu 6: Trường hợp nào sau đây ứng dụng qui tắc của đòn bẩy:

1. Kéo nước từ dưới giếng kên bằng gàu
2. Chơi cầu trượt
3. Mở cái nút chai bằng cái bật nút chai
4. Bẻ càng cua bằng dụng cụ bẻ càng cua

Câu 7: Để cất vó đánh cá được dễ dàng thì cái vó phải có:

1. Cần kéo ngắn
2. Cần kéo dài
3. Cần kéo nhỏ
4. Cần kéo lớn

Câu 8: Cầu thang bộ của trường em dựa trên nguyên tắc:

1. Măt phẳng nghiêng
2. Ròng rọc cố định
3. Ròng rọc động
4. Đòn bẩy

Câu 9: Một người dùng đòn bẩy để nâng hòn đá có trọng lượng 200N. Hỏi người đó nên tác dụng lực như thế nào vào đầu đòn bẩy để có lợi nhất?

1. F > 200N
2. F < 200N
3. F =200N
4. F = 300N

Câu 10: Khi sử dụng đòn bẩy, người ta sẽ:

1. Được lợi về lực
2. Bị thiệt về lực
3. Không được lợi gì cả
4. Được lợi về đường đi

Câu 11: Cái cân nào sau đây không dùng nguyên tắc đòn bẩy:

1. Cân RôbecVan
2. Cân đòn
3. Cân đồng hồ
4. Cân đĩa

Câu 12: Trong trò chơi bập bênh , tạo sao người có trọng lượng nhẹ hơn lại bị nhấc bổng lên cao?

1. Khoảng cách từ hai đầu bập bênh đến điểm tựa bằng nhau
2. Người có trọng lượng nặng sẽ tác dụng lực lớn hơn
3. Cả A và B đêu sai
4. Cả A và B đều đúng

Câu 13: Tại sao kéo cắt kim loại , kìm cộng lực phải có tay cầm dài?

1. Để dễ cầm hơn
2. Để cắt dễ dàng hơn
3. Để tay tác dụng lực nhỏ hơn
4. Cả B và C đều đúng

Câu 14: Để dịch chuyển một tảng đá có khối lượng lớn trên mặt đất bằng phẳng, người ta dùng cách nào trong các cách sau đây có lợi nhất:

1. Dùng xà beng bẩy tảng đá
2. Dùng dây kéo tảng đá
3. Dùng tay đẩy tảng đá
4. Dùng ròng rọc để kéo

Câu 15: Để nhổ một cây đinh lớn đóng sâu vào cây gỗ, người ta thường dùng vật nào sau đây có lợi nhất:

1. Kìm nhổ đinh
2. Búa nhổ đinh
3. Kéo
4. Xà beng nhổ đinh

**Phần II: Tự luận:**

Câu 1: Khi dùng xà beng nhổ một cây đinh, lực tác dụng của tay lại không đủ sức để nhổ đinh. Thử nêu biện pháp để nhổ đinhkhi trong tay có thêm một ống nước bằng sắt?

Câu 2: Hai quả cầu một bằng nhôm có cùng thể tích , một bằng sắt được treo vào hai đầu A,B của một đòn bẩy. Cho OA=OB. Hỏi đầu nào sẽ hạ xuống? Vì sao?

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN SINH 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**I. TRẮC NGHIỆM**

*Hãy chọn và ghi đáp án đúng cho mỗi câu hỏi vào bảng sau:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1**: **Đặc điểm của cây có rễ cọc là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. nhiều rễ con mọc ra từ một rễ cái. | B. nhiều rễ con mọc ra từ gốc thân. |
| C. nhiều rễ con mọc ra từ nhiều rễ cái. | D. nhiều rễ con mọc thành một chùm. |

**Câu 2: Tại sao phải thu hoạch các cây rễ củ trước khi cây ra hoa, tạo quả?**

|  |
| --- |
| 1. Củ nhanh bị hỏng.
2. Để cây không ra hoa được.
3. Giữ chất dinh dưỡng trong củ không bị giảm.
4. Sau khi ra hoa số lượng củ giảm.
 |

**Câu 3: Chức năng chính của miền hút là**

|  |
| --- |
| A. dẫn truyền. |
| B. làm cho rễ dài ra. |
| C. hấp thụ nước và muối khoáng. |
| D. che chở cho đầu rễ. |

**Câu 4: Thân cây gồm:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. thân, cành, nhánh. | B. thân chính, cành, chồi ngọn. |
| C. thân, cành, chồi nách.  | D. thân chính, cành, chồi ngọn, chồi nách. |

**Câu 5:  Mạch gỗ có chức năng là**

|  |
| --- |
| A. vận chuyển nước và muối khoáng. |
| B. vận chuyển chất hữu cơ. |
| C. vận chuyển nước, muối khoáng, chất hữu cơ. |
|  D. chứa chất dự trữ. |

**Câu 6: Thân cây dài ra do đâu?**

|  |
| --- |
| A. Mô phân sinh ở cành, ở ngọn. |
| B. Chồi ngọn.C. Sự phân chia và lớn lên của các tế bào ở mô phân sinh ngọn. |
| D. Sự lớn lên và phân chia các tế bào ở thân cây.**Câu 7: Cây rau má có thể sinh sản sinh dưỡng bằng**

|  |
| --- |
|  A. rễ củ. |
|  B. thân rễ.  |
|  C. thân bò. |
|  D. thân củ. |

 |

**Câu 8: Nguyên liệu chủ yếu lá cây sử dụng để chế tạo tinh bột là:**

|  |
| --- |
| A. khí cacbonic và muối khoáng. |
| B. khí oxi và muối khoáng.C. khí oxi và nước. |
| D. khí cacbonic và nước. |

**Câu 9: Chức năng quan trọng nhất của lá là**

|  |
| --- |
| A. trao đổi khí.B. thoát hơi nước và quang hợp.C. hô hấp D. thoát hơi nước. |

**Câu 10:** **Nhóm cây nào sau thuộc hình thức sinh sản sinh dưỡng?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Khoai tây, cây rau má, su hào. | B. Khoai tây, củ gừng, cải bắp. |
| C. Cây rau má, cà chua, củ khoai lang.  | D. Cây thuốc bỏng, cây rau má, củ gừng. |

**Câu 11:  Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào là chức năng của**

|  |  |
| --- | --- |
| A. vách tế bào. | B. màng sinh chất. |
| C. chất tế bào. | D. nhân tế bào. |

**Câu 12: Trong các cây sau cây nào người ta thường chiết cành?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cây cam. | B. Cây chuối. |
| C. Cây tre. | D. Cây mướp. |

**Câu 13: Bộ phận nào của cây thực hiện quá trình hô hấp?**

|  |
| --- |
| A. Tất cả các bộ phận của cây.B. Lá cây, thân cây.C. Rễ cây, thân cây.D. Rễ cây, lá cây. |

**Câu 14: Sự lớn lên và phân chia của tế bào có ý nghĩa gì đối với thực vật?**

|  |
| --- |
| A. Giúp cây ra hoa, tạo quả.B. Giúp cây sinh trưởng và phát triển.C. Giúp tăng số lượng tế bào.D. Giúp tăng số lượng và kích thước của các mô. |

**Câu 15: Bấm ngọn những cây lấy quả, hạt có lợi gì?**

|  |
| --- |
| A. Để tăng năng suất cây trồng.B. Để cây sống lâu.C. Để cây chịu hạn tốt.D. Để cây chống được mầm bệnh. |

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Thế nào là quang hợp? Viết sơ đồ tóm tắt quá trình quang hợp?

**Câu 2:** Tại sao khi đánh (bứng) cây đi trồng ở nơi khác, người ta phải chọn ngày râm mát và tỉa bớt lá hoặc ngắt ngọn?

**----------HẾT----------**...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN SƠN TRÀ****TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ 6 ĐỢT 3** |
| Họ và tên HS:......................................... | Lớp 6/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** *….…………………………………………………………………………..**………………………………………………………………………………………..…...…………………………………………………………………………………………........................................* |

**I: PHẦN TRẮC NGHIỆM*: Hãy chọn đáp án em cho là đúng nhất***

**Câu 1: Vua Tần sai quân đánh xuống phương Nam để mở rộng bờ cõi vào thời gian nào?**

1. 221 TCN. B. 218 TCN. C. 207 TCN. D. 179 TCN.

**Câu 2: Kinh đô nhà nước Âu Lạc đóng ở đâu?**

1. Bạch Hạc. B. Phong Khê. C. Hoa Lư. D. Mê Linh.

**Câu 3: Thành Cổ Loa được xây dựng ở đâu?**

1. Mê Linh. B. Phong Khê. C. Bạch Hạc. D. Hoa Lư.

**Câu 4: Nước Nam Việt của Triệu Đà được thành lập vào thời gian nào?**

1. 221 TCN. B. 218 TCN. C. 207 TCN. D. 179 TCN.

**Câu 5: Núi Đọ, nơi tìm thấy nhiều công cụ đá ghè đẽo thô sơ của người nguyên thủy, nay thuộc tỉnh nào?**

1. Bình Dương. B. Đồng Nai. C. Nghệ An. D. Thanh Hóa.

**Câu 6: Nguyên liệu chủ yếu để chế tạo công cụ lao động của người nguyên thủy trên đất nước ta là:**

1. Đá. B. Đồng thau. C. Tre, gỗ, xương, sừng. D.Sắt.

**Câu 7: Hiện vật tiêu biểu cho nền văn hóa của người Lạc Việt là:**

1. Trống đồng, thạp đồng. B. Mũi giáo đồng.

C. Lưỡi cày đồng. D. Dao găm đồng, mũi tên đồng.

**Câu 8: Đứng đầu nhà nước Văn Lang là ai?**

1. Hùng Vương. B. Lạc tướng. C. Bồ chính. D. Lạc hầu.

**Câu 9: Hùng Vương chia nước làm bao nhiêu bộ?**

1. 15 bộ. B. 16 bộ. C. 17 bộ. D. 18 bộ.

**Câu 10: “Người Việt trốn vào rừng, không ai chịu để quân Tần bắt …Rồi họ đặt người tuấn kiệt lên làm tướng, ngày ở yên, đêm ra đánh quân Tần”. Người tuấn kiệt đó là ai?**

1. Hùng Vương. B. Cao Lỗ. C. Thục Phán D. Nồi Hầu.

**Câu 11: Văn hóa Óc Eo ở Tây Nam Bộ là cơ sở hình thành nhà nước nào sau này?**

1. Phù Nam. B. Cham-pa. C. Văn Lang. D. Âu Lạc.

**Câu 12: Các cụm chiềng, chạ hay làng, bản có quan hệ chặt chẽ với nhau được gọi là gì?**

1. Thị tộc mẫu hệ. B. Thị tộc phụ hệ. C. Bộ lạc D. Bầy người nguyên thủy.

**Câu 13: Thành Cổ Loa gồm mấy vòng thành?**

1. Hai vòng thành khép kín. B. Ba vòng thành khép kín.

C. Bốn vòng thành khép kín . D. Năm vòng thành khép kín

**Câu 14: Bồ chính là người đứng đầu đơn vị hành chính nào?**

1. Bộ. B. Thị tộc. C. Bộ lạc. D. Chiềng, chạ.

**Câu 15: Yếu tố nào sau đây *không* phải là cơ sở ra đời của nhà nước Văn Lang?**

1. Giải quyết xung đột giữa người Lạc Việt với các tộc người khác và giữa các bộ lạc Lạc Việt với nhau.
2. Trị thủy bảo vệ mùa màng.
3. Nhu cầu thống nhất thị trường, phát triển buôn bán trong nước.
4. Sản xuất phát triển, xã hội phân hóa thành người giàu, người nghèo.

**II: PHẦN TỰ LUẬN.**

**Câu 1**: Những điểm mới trong đời sống vật chất và xã hội của người nguyên thủy thời Hòa Bình - Bắc Sơn - Hạ Long là gì?

**Câu 2:** Em hãy trình bày những nét chính về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang?